

CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG HÀ VIỆT NAM

Địa chỉ: 206A - Nguyễn Trãi - Hà Nội
Tel: 04.3.5540 845 Fax: 04.3.5540 847

Báo cáo tài chính

Quý năm tài chính 2012
Mẫu số:.....

DN - BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Quý IV - Năm 2012

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	Quý IV		Lũy kế đến hết Quý IV	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu hàng hoá và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	248,973,950,263	314,011,339,234	800,945,256,325	719,316,073,132
2. Các khoản giảm trừ	02		-	-	-	22,422,920,000
3. Doanh thu thuần về bán hàng hoá và cung cấp DV (10=01-03)	10		248,973,950,263	314,011,339,234	800,945,256,325	696,893,153,132
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.27	230,112,321,748	278,410,719,641	744,060,292,425	643,862,808,063
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp Dịch vụ (20=10-11)	20		18,861,628,515	35,600,619,593	56,884,963,900	53,030,345,069
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	790,417,269	347,762,344	26,183,552,314	20,969,403,231
7. Chi phí tài chính	22	VI.28	3,087,913,666	15,886,344,703	26,121,923,090	33,141,202,590
<i>Trong đó: Lãi vay</i>	23		3,087,913,666	15,886,344,703	26,121,923,090	33,141,202,590
8. Chi phí bán hàng	24		-	-	4,900,000	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		10,749,298,060	12,529,993,446	37,473,127,797	41,604,607,361
10. Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		5,814,834,058	7,532,043,788	19,468,565,327	(746,061,651)
11. Thu nhập khác	31		699,202	1,818,182	645,575,098	1,628,320,030
12. Chi phí khác	32		1,155,125,135	2,015,611	2,106,017,522	1,073,649,856
13. Lợi nhuận khác	40		(1,154,425,933)	(197,429)	(1,460,442,424)	554,670,174
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		4,660,408,125	7,531,846,359	18,008,122,903	(191,391,477)
15. Chi phí thuế thu nhập hiện hành	51	VI.30	2,138,150,625	6,323,261,396	3,011,336,355	4,906,546,073
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30	-	-	-	(7,903,665)
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51)	60	28	2,522,257,500	1,208,584,963	14,996,786,548	(5,090,033,885)
17.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ			2,019,930,873	1,001,122,513	14,139,133,854	(5,537,132,558)
17.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số			502,326,627	207,462,450	857,652,694	447,098,673
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		-	-	-	-
			-	-	-	-

Hà nội, ngày tháng năm 2013

Người lập

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Phạm Thị Hải Yến

Lê Hoài Thu

Lê Hoàng Anh